

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 28/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Hoàng Thị Ty
- Ông Lữ Văn Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Cầm Hải Yến - Thư ký Toà án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Máy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2023/TLST - HS ngày 15 tháng 9 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2023/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo.

Họ và tên: Lò Văn Q, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/01/1987 tại xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; Con ông: Lò Văn T (Đã chết) và bà Quàng Thị Ó, sinh năm 1942. Bị cáo có vợ là Hà Thị Ng, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2014. Đều Trú tại: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn Q1, sinh năm 1990. Trú quán: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/6/2023 Lò Văn Q, sinh năm 1987, trú tại bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La mượn xe máy BKS 26H1-03646 với ông Lò Văn Q1, sinh năm 1990, trú tại bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La, khi mượn được xe Q một mình điều khiển xe đi từ nhà tại bản P, xã M, huyện Q về hướng trung tâm huyện Q để tìm mua ma túy, khi đến khu vực bản C, xã M, huyện Q, Q gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi Q mua được 01 (một) gói ma túy với số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Q cất gói ma túy vào trong túi áo ngực phía trước bên trái đang mặc và điều khiển xe máy quay về nhà, khi đi đến khu vực bản C, xã M, huyện Q thì Quyền bị Công an huyện Q phát hiện bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ: Chất cục bột màu trắng nghi là ma túy được bọc bằng 01 (một) lớp giấy bạc màu vàng. Ngày 21/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định đối với chất cục bột màu trắng thu giữ của Lò Văn Q được 0,16 gam (Không thấy mười sáu gam), lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A1.

Tại Kết luận giám định số 1582/KL-KTHS ngày 22/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: “Mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine; Tổng khối lượng chất thu giữ là 0,16 gam”. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Bản cáo trạng số: 40/CT-VKS-QN ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Q phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn Q về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 14 tháng đến 16 tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 20/6/2023)

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên tiêu hủy:

- 01 phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q – Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”. Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098415 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của bị can Lò Văn Q cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La.

Về án phí: Đề nghị HĐXX căn khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng);

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lò Văn Q1 trình bày và đề nghị: Anh là anh trai họ của Lò Văn Q. Ngày 20/6/2023 Q mượn xe của anh để đi chơi, anh nhất trí cho mượn xe cùng giấy tờ xe, sau đó Lò Văn Q đã dùng vào việc đi tìm mua ma túy, anh không biết. Ngày 13/9/2023 anh có đơn xin được nhận lại chiếc xe để phục vụ công việc đi lại của gia đình. Đến nay anh đã được nhận lại chiếc xe máy nêu trên do Viện kiểm sát trả rồi. Trước phiên tòa xét xử hôm nay anh không có đề nghị gì thêm.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, số ma túy bị giữ là Heroine, có tổng khối lượng 0,16 gam, nguồn gốc do bị cáo mua của người đàn ông không quen biết, để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác lập hồi 19 giờ 30 phút, ngày 20/6/2023; biên bản thu giữ vật chứng, biên bản bóc mở niêm phong xác định khối lượng, bản kết luận giám định số 1582 ngày 22/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là chất ma túy, loại Heroine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

[3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Lò Văn Q tàng trữ khối lượng 0,16 gam Heroine, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Q đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đối chiếu với các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, không có tài sản giá trị lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q – Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”. Mặt sau tại mép dán giáp lại phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098415 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của bị can Lò Văn Q cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La. Hội đồng xét xử thấy đây là vật chứng không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại WAVE S, màu sơn vàng đen, số khung RLHJC5269DY112412, số máy JC52E1338322, xe máy đã qua sử dụng, thu giữ của Lò Văn Q. Qua điều tra xác minh cho thấy, chiếc xe mô tô này thuộc quyền sở hữu của anh Lò Văn Q1, sinh năm 1990, trú tại bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Anh Lò Văn Q1 là anh trai họ của Lò Văn Q. Ngày 20/6/2023 Q mượn xe của anh để đi chơi, anh đã giao chiếc xe cho Q sử dụng, sau đó Lò Văn Q đã dùng vào việc đi tìm mua ma túy và sử dụng, anh không hay biết. Ngày 13/9/2023 anh có đơn xin được nhận lại chiếc xe để phục vụ công việc đi lại của gia đình. Ngày 14/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã trả lại cho gia đình anh chiếc xe nêu trên cùng giấy tờ xe liên quan đến chiếc xe rồi. Trước phiên toà xét xử hôm nay anh không có đề nghị gì thêm. Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo như bị cáo đã khai, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ điều tra làm rõ. Vì vậy, buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

-Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 20/6/2023).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Lò Văn Q.

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “Vật chứng lưu kho vụ Lò Văn Q – Tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 01 (một) mảnh giấy bạc màu vàng + 01 (một) vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở”. Mặt sau tại mép dán giáp lại phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098415 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của bị can Lò Văn Q cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 52/2023 ngày 19/9/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Bị cáo bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28/9/2023.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- Trại giam;
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự ;
- Bị cáo;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Hương